

Số: 02 /KL-SNV

Hậu Giang, ngày 28 tháng 7 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác tổ chức cán bộ, công chức, viên chức tại Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang

Thực hiện Quyết định thanh tra số 234/QĐ-SNV ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác tổ chức cán bộ, công chức, viên chức từ ngày 23/5/2023 đến ngày 03/7/2023, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 234 đã tiến hành thanh tra tại Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 15/BC-ĐTT ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang kết luận thanh tra như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang được thành lập năm 2004 theo Quyết định số 07/2004/QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thành lập Sở Giáo dục - Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang; Quyết định số 08/2007/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc điều chỉnh tên gọi Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Hậu Giang thành Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 2 và Điều 4 của Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND. Tuy nhiên, qua thanh tra, Sở Giáo dục và Đào tạo chưa trình UBND tỉnh ban hành quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo theo Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phòng giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

Sở Giáo dục và Đào tạo có 07 phòng chuyên môn và 26 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, cụ thể như sau:

- Văn phòng; Thanh tra; Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Giáo dục Tiểu học - Giáo dục Mầm non; Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục Thường xuyên; Phòng Quản lý chất lượng - Cơ sở vật chất.

- 26 Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: 23 Trường THPT, 01 Trường PTDTNT Him Lam, 01 Trường Dạy trẻ khuyết tật, 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt

Thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Trên cơ sở đó, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Đề án số 1148/ĐA-SGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2020 về sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự cơ quan các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc phê duyệt Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang và Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc Phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang.

Trước khi thực hiện Đề án số 1148/ĐA-SGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2020 về sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự cơ quan và đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang, Sở Giáo dục và Đào tạo có 09 đơn vị thuộc Sở và 26 cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, cụ thể như sau:

- 09 đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Văn phòng; Thanh tra; Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Giáo dục Mầm non; Phòng Giáo dục Tiểu học; Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục Thường xuyên; Phòng Quản lý chất lượng - Cơ sở vật chất; Phòng Pháp chế Chính trị - tư tưởng.

- 26 đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: 23 Trường THPT, 01 Trường PTDTNT Him Lam, 01 Trường Dạy trẻ khuyết tật, 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh.

Sau khi thực hiện Đề án số 1148/ĐA-SGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2020 về sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự cơ quan các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang, Sở Giáo dục và Đào tạo có 07 đơn vị thuộc Sở (giảm 02 đơn vị) cụ thể như sau:

- 07 đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Văn phòng; Thanh tra; Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Giáo dục Tiểu học - Giáo dục Mầm non; Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục Thường xuyên; Phòng Quản lý chất lượng - Cơ sở vật chất.

- Giảm 02 phòng như sau: Phòng Giáo dục Tiểu học; Phòng Giáo dục Mầm non sáp nhập thành Phòng Giáo dục Tiểu học - Giáo dục Mầm non và giải thể Phòng Pháp chế - Chính trị, tư tưởng.

- 26 đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: 23 Trường THPT, 01 Trường PTDTNT Him Lam, 01 Trường Dạy trẻ khuyết tật, 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh.

Như vậy, sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Sở Giáo dục và Đào tạo giảm 02 phòng chuyên môn thuộc Sở.

Đồng thời, UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang tại Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020, nhằm đồng bộ trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với vị trí việc làm, bố trí nhân sự của Sở Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, qua thanh tra, Sở Giáo dục và Đào tạo chưa xây dựng hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm theo Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh.

II. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về kế hoạch quản lý biên chế công chức, viên chức

1. Lập kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch biên chế công chức, viên chức

1.1. Căn cứ xác định biên chế công chức, viên chức

Theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong sự nghiệp công lập các Thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động và số lượng người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021; Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động và số lượng người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2022.

1.2. Việc thực hiện trình tự, thời hạn lập và gửi kế hoạch biên chế công chức, viên chức

Trên cơ sở Báo cáo số 140/BC-SGDĐT ngày 22/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang trong năm 2021 - 2022, đơn vị lập kế hoạch biên chế công chức, viên chức của cơ quan và đơn vị trực thuộc.

2. Việc phân bổ, sử dụng biên chế công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP

2.1. Số lượng biên chế công chức, viên chức được giao

a. Số lượng công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền giao

Năm 2021, theo Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang giao biên chế công chức, viên chức cho Sở Giáo dục và Đào tạo cụ thể như sau: biên chế công chức 47; biên chế viên chức sự nghiệp 1.466 và 91 hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP (trong đó: 04 hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và 87 hợp đồng lao động ở đơn vị sự nghiệp).

Năm 2022, theo Quyết định số 2618/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang giao biên chế công chức, viên chức cho Sở Giáo dục và Đào tạo cụ thể như sau: biên chế công chức 47; biên chế viên chức sự nghiệp 1.466 và 91 hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP (trong đó: 04 hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và 87 hợp đồng lao động ở đơn vị sự nghiệp).

b. Phân bổ công chức, viên chức và sử dụng đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc

Năm 2021, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo đã phân bổ số lượng biên chế công chức, viên chức và hợp đồng lao động cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở theo Quyết định số 03/QĐ-SGDĐT ngày 05/01/2021 và Quyết định số 04/QĐ-SGDĐT ngày 05/01/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau: đơn vị thuộc Sở 47 biên chế công chức, 04 biên chế hợp đồng lao động; đơn vị trực thuộc Sở 1.466 biên chế viên chức, 87 biên chế hợp đồng lao động.

Năm 2022, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo đã phân bổ số lượng biên chế công chức, viên chức và hợp đồng lao động cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở theo Quyết định số 14/QĐ-SGDĐT ngày 10/01/2022 và Quyết định số 15/QĐ-SGDĐT ngày 10/01/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

- Đơn vị thuộc Sở 47 biên chế công chức, 04 biên chế hợp đồng lao động; đơn vị trực thuộc Sở 1.466 biên chế viên chức, 87 biên chế hợp đồng lao động.

- Đến ngày 31/12/2022, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang đã sử dụng được 45 biên chế công chức, 1.416 biên chế sự nghiệp và 77 hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP (trong đó: 04 hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và 73 hợp đồng lao động ở đơn vị sự nghiệp).

Như vậy, trong 02 năm 2021-2022, Sở Giáo dục và Đào tạo sử dụng 45/47 biên chế công chức, 1.416/1.466 biên chế viên chức, 77/87 hợp đồng lao động, đơn vị chưa sử dụng 02 biên chế công chức, 50 biên chế viên chức, 10 hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên đơn vị còn 50 biên chế viên chức chưa sử dụng.

2.2. Công tác đào tạo về lý luận chính trị, về trình độ chuyên môn của ngành giáo dục

- Về đào tạo lý luận chính trị

Năm 2021: Sở Giáo dục và Đào tạo đã cử đi đào tạo 159 lượt người. Trong đó, đào tạo Cao cấp lý luận chính trị 19 lượt người, Trung cấp lý luận chính trị 140 lượt người.

Năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang đã cử đi đào tạo 194 lượt người. Trong đó, đào tạo Cao cấp lý luận chính trị 03 lượt người, Trung cấp lý luận chính trị 191 lượt người.

- Về đào tạo trình độ chuyên môn

Năm 2022, thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, Sở Giáo dục và Đào tạo cử 140 lượt người tham gia đào tạo Đại học, 04 lượt người tham gia đào tạo Cao đẳng.

3. Việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ và hợp đồng làm chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp

3.1. Về tinh giản biên chế

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Đề án số 49/ĐA-SGDĐT ngày 23/6/2016 về tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Qua thanh tra, việc thực hiện Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 và thực hiện tinh giản biên chế trong năm 2021 là 02 viên chức, năm 2022 là 04 viên chức.

3.2. Về hợp đồng làm công tác chuyên môn nghiệp vụ và hợp đồng giảng dạy theo nghị quyết Hội đồng nhân dân năm học 2021 - 2022

Trên cơ sở Báo cáo số 140/BC-SGDĐT ngày 22/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hợp đồng làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước Sở Giáo dục và Đào tạo và việc ký hợp đồng trong biên chế được UBND tỉnh giao và số lượng hợp đồng ngoài biên chế (giáo viên THPT) theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 và Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Qua thanh tra, đơn vị không có ký hợp đồng làm công tác chuyên môn nghiệp vụ và hợp đồng giảng dạy theo nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh năm học 2021 - 2022.

4. Về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức

Trên cơ sở Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2023 của UBND tỉnh định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. Sở Giáo dục và Đào tạo trong thời kỳ thanh tra đã ban hành kế hoạch, cụ thể như sau:

- Năm 2021, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch số 265/KH-SGDĐT ngày 22/02/2021 chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức, đã thực hiện chuyển đổi công tác đối với 03 viên chức.

- Năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch số 21/KH-SGDĐT ngày 23/02/2022 chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức, đã thực hiện chuyển đổi công tác đối với 02 viên chức.

Qua thanh tra, Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện chuyển đổi đảm bảo theo kế hoạch trong năm 2021-2022. Tuy nhiên, theo kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đơn vị chưa thể hiện cụ thể việc rà soát từng vị trí đến thời gian chuyển đổi theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2023 của UBND tỉnh.

5. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về quản lý biên chế công chức, viên chức thuộc thẩm quyền và kỷ luật công chức, viên chức

5.1. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Trên cơ sở Báo cáo số 140/BC-SGDĐT ngày 22/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo trong năm 2021- 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo không có trường hợp khiếu nại, tố cáo về công tác tổ chức, cán bộ.

5.2. Công tác kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức

Trên cơ sở Báo cáo số 140/BC-SGDĐT ngày 22/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; từ năm 2021 đến năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo có 05 trường hợp viên chức bị xử lý kỷ luật, cụ thể:

- Năm 2021: 02 cảnh cáo, 02 khiển trách.
- Năm 2022: 01 khiển trách.

Các trường hợp bị xử lý kỷ luật nêu trên đã có quyết định xử lý kỷ luật về mặt đảng trước nên xử lý về mặt hành chính không thành lập Hội đồng theo quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ.

III. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng viên chức

Trên cơ sở vị trí việc làm và nhu cầu tuyển dụng viên chức, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2021, năm 2022 và trình Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang phê duyệt. Về quy trình xét tuyển viên chức được thực hiện theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Hình thức: xét tuyển thông qua phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển, Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức và Ban Giám sát mời Sở Nội vụ làm thành viên. Kỳ xét tuyển viên chức được thông báo công khai rộng rãi, đầy đủ về số lượng, tiêu chuẩn, hình thức, kết quả đăng tải trên cổng thông tin điện tử, niêm yết tại trụ sở Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trong năm 2021-2022, đơn vị đã tổ chức 4 đợt xét tuyển viên chức với 108 chỉ tiêu tuyển dụng/171 hồ sơ đăng ký dự tuyển.

Kết quả trúng tuyển 61 viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Qua thanh tra, việc tuyển dụng viên chức bằng hình thức xét tuyển thực hiện theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đảm bảo đúng theo quy định.

IV. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức, viên chức và nghỉ hưu, thôi việc

1. Về việc nâng bậc lương thường xuyên

Trên cơ sở Báo cáo số 140/BC-SGDĐT ngày 22/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc nâng bậc lương thường xuyên, cụ thể như sau:

- Năm 2021, đơn vị thực hiện nâng bậc lương thường xuyên cho 11 công chức và 332 viên chức (trong đó ngạch giáo viên THPT Hạng I: 01; ngạch giáo viên THPT Hạng II: 30; ngạch giáo viên THPT Hạng III và khác: 301).

- Năm 2022, đơn vị thực hiện nâng bậc lương thường xuyên cho 16 công chức và 462 viên chức (trong đó ngạch giáo viên THPT Hạng I: 02; ngạch giáo viên THPT Hạng II: 137; ngạch giáo viên THPT Hạng III và khác: 323).

Qua kiểm tra hồ sơ thực tế tại đơn vị việc nâng bậc lương thường xuyên đảm bảo đúng theo Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

Trên cơ sở Báo cáo số 140/BC-SGDĐT ngày 22/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và năm 2022 cụ thể như sau:

- Năm 2021, đơn vị thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn cho 05 công chức và 134 viên chức (trong đó: (giáo viên THPT Hạng II: 79; giáo viên THPT Hạng III và khác: 55).

- Năm 2022, đơn vị thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn cho 05 công chức và 141 viên chức (trong đó giáo viên THPT Hạng II: 59; GV THPT Hạng III và khác: 82).

Qua thanh tra, việc nâng bậc lương trước thời hạn trong thời hạn thanh tra đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định không vượt 10% so với số lượng biên chế được giao và thực hiện đúng theo Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương

thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tuy nhiên, có đơn vị trường việc nâng bậc lương trước thời hạn phát sinh thừa điều kiện (đơn xin nâng bậc lương trước hạn). Việc xem xét đủ chỉ tiêu không quá 10% để xem xét đề nghị nâng bậc lương trước hạn, các đơn vị chưa đưa tất cả các đối tượng đủ điều kiện để xem xét là chưa phù hợp. Đối tượng nâng bậc lương trước hạn chưa thông qua Hội đồng là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT quy định về hội đồng thi đua khen thưởng.

3. Về nghỉ hưu, thôi việc

Trên cơ sở Báo cáo số 140/BC-SGDĐT ngày 22/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo trong thời hạn thanh tra đơn vị đã thực hiện thủ tục cho 15 viên chức và 02 công chức nghỉ hưu và ký quyết định cho thôi việc đối với 24 viên chức cụ thể như sau:

- Nghỉ hưu: Năm 2021, 05 trường hợp; năm 2022, 12 trường hợp.
- Thôi việc: Năm 2021, 08 trường hợp; năm 2022, 16 trường hợp. Qua kiểm tra hồ sơ tại đơn vị, đơn vị thực hiện các trình tự thủ tục nghỉ hưu, thôi việc đúng theo Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật cán bộ, công chức và viên chức năm 2019; Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

V. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý

Trên cơ sở Báo cáo số 140/BC-SGDĐT ngày 22/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo trong thời hạn thanh tra đơn vị đã thực hiện các thủ tục ban hành quyết định bổ nhiệm và bổ nhiệm lại, cụ thể như sau:

- Năm 2021, đối với công chức, bổ nhiệm lại 01 trường hợp; đối với viên chức 17 trường hợp (bổ nhiệm mới 06, điều động, bổ nhiệm 05, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ 06 trường hợp).
- Năm 2022, đối với công chức, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ 05 trường hợp; đối với viên chức 09 trường hợp (bổ nhiệm mới 02, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ 07 trường hợp).

Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

Công chức, viên chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cơ bản đều nằm trong nguồn quy hoạch, đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về thời gian công tác, văn bằng, chứng chỉ, tuổi bổ nhiệm, lý lịch 2C, giấy chứng nhận sức khỏe, giấy chứng nhận bồi dưỡng quản lý lãnh đạo cấp phòng và tương đương, bản kê khai tài sản, nhận xét của cấp ủy Đảng nơi cư trú. Quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đảm bảo theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số

115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Hướng dẫn số 03-HD/BTCTU, ngày 15/7/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về một số nội dung cụ thể về đổi mới quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo Đề án số 05-ĐA/TU ngày 01/6/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Sở Giáo dục và Đào tạo đã rà soát, bố trí, sắp xếp điều động, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại công chức, viên chức quản lý phù hợp với yêu cầu năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

1. Về việc thành lập Hội đồng trường tại các đơn vị Trường trung học phổ thông

Qua thanh tra tại 08 đơn vị trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thì các đơn vị trường có xây dựng quy chế làm việc của Hội đồng trường theo nhiệm kỳ. Tuy nhiên, thành phần Hội đồng trường có cơ cấu thành phần đại diện giáo viên là chưa đúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Trường THPT Lương Thế Vinh, Trường THPT Châu Thành A).

- Việc họp Hội đồng trường chưa thể hiện cụ thể biên bản cuộc họp lưu tại đơn vị (Trường THPT Châu Thành A).

- Biên bản họp Hội đồng trường ghi chưa đảm bảo đủ thành phần theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 10 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT (Trường THPT Tân Phú).

- Đơn vị chưa ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng trường mà chỉ ban hành nghị quyết là chưa đảm bảo theo điểm c khoản 1 Điều 10 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Trường THPT Tân Phú).

2. Điều kiện về việc bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó tổ chuyên môn của các đơn vị Trường trung học phổ thông

Qua thanh tra tại 08 đơn vị Trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo có Trường xây dựng kế hoạch đưa vào nghị quyết của chi bộ về nhân sự bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó tổ chuyên môn của Trường và tổ chức họp cấp ủy của trường công khai danh sách việc bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó tổ chuyên môn. Tuy nhiên, còn một số đơn vị Trường chưa thể hiện hồ sơ lưu thực hiện quy trình bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó hoặc có lấy phiếu nhưng số phiếu phát ra và số phiếu thu vào chưa khớp với biên bản họp là chưa đảm bảo theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Trình tự thủ tục để bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó tổ chuyên môn chưa có sự thống nhất với nhau giữa các điểm trường có đơn vị Trường thông qua cấp ủy, tổ chuyên môn có đơn vị chưa thông qua tập thể cấp ủy, Ban Giám hiệu.

VI. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về số lượng cấp phó

Theo Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trên cơ sở đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 tháng 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 2 và Điều 4 của Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND.

Sở Giáo dục và Đào tạo hiện có 07 phòng thuộc cơ quan và 26 cơ sở giáo dục trực thuộc. Tính đến 31/12/2022, tổng số cấp phó các đơn vị thuộc và các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở là 56 người (đơn vị thuộc Sở: 08 người, cơ sở giáo dục trực thuộc là 48 người) cụ thể như sau:

- Văn phòng Sở: 07 biên chế, 01 cấp phó.
- Thanh tra Sở: 04 biên chế, 01 cấp phó.
- Phòng Tổ chức cán bộ: 06 biên chế, 01 cấp phó.
- Phòng Kế hoạch - Tài chính: 06 biên chế, 01 cấp phó.
- Phòng Giáo dục Tiểu học - Giáo dục Mầm non: 07 biên chế, 01 cấp phó.
- Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục Thường xuyên: 09 biên chế, 02 cấp phó.
- Phòng Quản lý chất lượng – Cơ sở vật chất: 05 biên chế, 01 cấp phó.

Qua thanh tra tại đơn vị số lượng cấp phó thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Tuy nhiên, việc sắp xếp số lượng cấp phó các đơn vị trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thừa số lượng cấp phó theo quy định tại điểm b khoản 2 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Năm 2021, 07 đơn vị trường dư cấp phó, Trường THPT: Chuyên Vị Thanh, Vị Thanh, Vị Thủy, Cây Dương, Hòa An, Tầm Vu và Trường PTDTNT.

Năm 2022, 07 đơn vị trường dư cấp phó, Trường THPT: Chuyên Vị Thanh, Vị Thanh, Vị Thủy, Cây Dương, Hòa An, Tầm Vu và Trường PTDTNT. Nhưng đến thời điểm hiện tại đơn vị đã sắp xếp đảm bảo theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ trong giai đoạn thanh tra năm 2021-2022. Nhưng đến nay, đã sắp xếp không còn dư cấp phó tại các Quyết định số 365/QĐ-SGDĐT ngày 13/6/2023, Quyết định số 366/QĐ-SGDĐT ngày 13/6/2023, Quyết định số 367/QĐ-SGDĐT ngày 13/6/2023, Quyết định số 368/QĐ-SGDĐT ngày 13/6/2023, Quyết định số 369/QĐ-SGDĐT ngày 13/6/2023, Quyết định số 370/QĐ-

SGDDT ngày 13/6/2023, Quyết định số 372/QĐ-SGDDT ngày 13/6/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

VII. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý hồ sơ công chức

1. Thẩm quyền quản lý hồ sơ

Sở Giáo dục và Đào tạo giao cho Phòng Tổ chức cán bộ quản lý hồ sơ công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Giám đốc Sở.

2. Thực hiện quản lý hồ sơ

Phòng Tổ chức cán bộ thực hiện các quy định về bổ sung hồ sơ, chuyển giao, tiếp nhận, nghiên cứu, sử dụng, khai thác, lưu trữ bảo quản hồ sơ công chức, viên chức được lưu trữ tại Phòng Tổ chức cán bộ.

3. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về quản lý hồ sơ

Đoàn thanh tra, kiểm tra ngẫu nhiên 40 hồ sơ công chức, viên chức thuộc và trực thuộc của đơn vị thể hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai thực hiện công tác quản lý hồ sơ công chức, viên chức cơ bản đảm bảo theo Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức; Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức và Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức; Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức. Tuy nhiên, trước khi Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ có hiệu lực, một số hồ sơ viên chức lưu của các đơn vị trường chưa thể hiện quyền lý lịch viên chức lần đầu tuyển dụng; việc lưu hồ sơ chưa đầy đủ các loại tài liệu theo danh mục, chưa phản ánh đầy đủ quá trình tuyển dụng; bản tự kiểm điểm, tự nhận xét, đánh giá hàng năm của viên chức có xác nhận của đơn vị sử dụng viên chức; bản nhận xét, đánh giá, phân loại viên chức, điều động, khen thưởng, kỷ luật, kê khai tài sản, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn.

C. KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được

Việc sắp xếp tổ chức tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức; tuyển dụng, nâng ngạch, chuyển ngạch, nâng bậc lương trước hạn, nâng bậc lương thường xuyên, nghỉ hưu, nghỉ việc đối với công chức, viên chức và chính sách tiền lương; Việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ; Công tác giải quyết khiếu nại,

tổ cáo thuộc thẩm quyền tại Sở Giáo dục và Đào tạo trong giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2022 thực hiện đạt kết quả cụ thể như sau:

- Đơn vị có xây dựng kế hoạch biên chế công chức, viên chức hàng năm; sử dụng và phân bổ số lượng biên chế công chức, viên chức trong phạm vi chỉ tiêu biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong 02 năm 2021-2022.

- Số lượng công chức, viên chức được nâng bậc lương thường xuyên; nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong giai đoạn thanh tra đảm bảo tỷ lệ theo quy định (không vượt quá 10% trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao).

- Việc xây dựng Đề án vị trí việc làm, sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Qua đó, đơn vị đã thực hiện giảm 02 phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Đề án số 49/ĐA-SGDĐT ngày 23/6/2016 về tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Qua thực hiện Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 và thực hiện tinh giản biên chế trong năm 2021 - 2022 đảm bảo theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

- Sở Giáo dục và Đào tạo chưa trình UBND tỉnh ban hành quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo theo Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phòng giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chưa xây dựng hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm theo Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Việc sử dụng số lượng biên chế công chức, viên chức được cấp thẩm quyền giao đảm bảo tính hợp lý, đồng bộ, hiệu quả, trong đó có số lượng biên chế viên chức chưa sử dụng còn 50 biên chế.

- Theo kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đơn vị chưa thể hiện cụ thể việc rà soát từng vị trí đến thời gian chuyển đổi theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Việc nâng bậc lương trước thời hạn phát sinh thành phần hồ sơ (đơn xin nâng bậc lương trước hạn); Việc xem xét đủ chỉ tiêu không quá 10% để nâng lương trước hạn, các đơn vị chưa đưa tất cả các đối tượng đủ điều kiện để xem xét, việc xem xét đối tượng nâng bậc lương trước hạn chưa thông qua Hội đồng

thi đua khen thưởng của đơn vị mà chỉ thông qua Hội đồng trường là chưa phù hợp theo quy định; việc thành phần Hội đồng trường; biên bản họp hội đồng trường ghi chưa đảm bảo đủ thành phần; ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng trường chưa đảm bảo theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó có lấy phiếu nhưng số phiếu phát ra và phiếu thu vào chưa khớp với biên bản họp là chưa đảm bảo theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Trình tự thủ tục để bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó tổ chuyên môn chưa có sự thống nhất với nhau giữa các điểm trường có đơn vị trường thông qua cấp ủy, tổ chuyên môn có đơn vị không thông qua tập thể cấp ủy, Ban Giám hiệu.

- Việc họp Hội đồng trường chưa thể hiện cụ thể biên bản cuộc họp, biên bản họp Hội đồng trường ghi chưa đảm bảo đủ thành phần, chưa ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng trường.

- Trong giai đoạn thanh tra năm 2021 - 2022, các đơn vị trực thuộc Sở dôi dư 07 cấp phó chưa đúng số lượng cấp phó theo quy định.

- Việc lưu hồ sơ trước khi Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ có hiệu lực, một số hồ sơ viên chức lưu của các đơn vị trường chưa thể hiện quyền lý lịch viên chức lần đầu tuyển dụng; việc lưu hồ sơ chưa đầy đủ các loại tài liệu theo danh mục, chưa phản ánh đầy đủ quá trình tuyển dụng; bản tự kiểm điểm, tự nhận xét, đánh giá hàng năm của viên chức có xác nhận của đơn vị sử dụng viên chức; bản nhận xét, đánh giá, phân loại viên chức, điều động, khen thưởng, kỷ luật, kê khai tài sản, nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn tại các đơn vị trường.

D. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế như đã nêu trên, Giám đốc Sở Nội vụ kiến nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện những nội dung như sau:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo theo Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Hoàn thiện bảng mô tả công việc, khung năng lực theo Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang.

- Sử dụng số lượng biên chế công chức, viên chức được cấp thẩm quyền giao đảm bảo tính hợp lý, đồng bộ, hiệu quả, trong đó có số lượng biên chế viên chức chưa sử dụng còn 50 biên chế.

- Thực hiện rà soát toàn diện đối tượng thuộc diện phải chuyển đổi, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2023 của UBND tỉnh định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

- Nâng bậc lương trước hạn phải xem xét tất cả đối tượng đủ tiêu chuẩn, điều kiện được nâng lương trước hạn. Căn cứ kết quả lập thành tích xuất sắc của từng cá nhân lấy từ cao trở xuống không quá 10% trong tổng số biên chế được cấp thẩm quyền giao và đảm bảo thành phần hồ sơ theo Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Thông tư số 32/2020/TT-BGDDT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, hướng dẫn đồng bộ trình tự, thủ tục bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó tổ chuyên môn (viên chức quản lý) đúng quy định.

- Quyết định thành lập Hội đồng trường cần đảm bảo đúng, đủ thành phần theo điểm b, khoản 1, Điều 10 Thông tư số 32/2020/TT-BGDDT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Trong giai đoạn thanh tra năm 2021 - 2022, các đơn vị trực thuộc Sở, dôi dư 07 cấp phó. Đến tháng 6 năm 2023, Sở Giáo dục và Đào tạo sắp xếp, bố trí không còn dôi dư cấp phó.

- Bổ sung hồ sơ viên chức lưu trữ tại các đơn vị trực thuộc Sở đảm bảo đầy đủ, đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia đối với cán bộ, công chức, viên chức và theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức.

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo và các cá nhân có liên quan tổ chức họp rút kinh nghiệm những hạn chế nêu trên, đồng thời tiến hành khắc phục trong thời gian sớm nhất và gửi báo cáo về Sở Nội vụ trong Quý IV năm 2023.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác tổ chức cán bộ, công chức, viên chức trong năm 2021-2022 tại Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Thanh tra Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, HSTT

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Trí